TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOẰNG HÓA
Tỉnh Thanh Hóa

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 11/2019/HS-ST
Ngày 30/01/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOẰNG HÓA, TỈNH THANH HÓA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trương Thị Nga.

Ông Mai Văn Linh.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Xuân Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2019/TLST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2019/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2019 đối với:

Bị cáo **Nguyễn Trọng Đ**; sinh năm 1975 tại Thanh Hóa; Nơi cư trú: thôn G, xã C, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Trọng N và bà Lê Thị N; Vợ: Lê Thị Phương T (đã ly hôn) và có 01 con; Tiền sự, tiền án: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/11/2018 đến nay. Có mặt.

Người liên quan: Anh Trịnh Xuân H, sinh năm 1984. Vắng mặt.

Địa chỉ: xã C, huyện H , tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 9h30’ ngày 23/11/2018 tổ công tác Công an huyện Hoằng Hóa phối hợp với Công an xã C đang làm nhiệm vụ tại thôn G, xã C, huyện H, tỉnh Thanh Hóa phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Trọng Đ đang bán trái phép chất ma túy cho Trịnh Xuân H cùng ở xã C. Thu trong túi quần trước bên phải của Trịnh Xuân H 02 gói giấy ô li bên trong đựng chất bột màu trắng ngà kích thước 2,5x2,5cm niêm phong ký hiệu M1, 01 xi lanh nhựa và 01 ống nước cất chưa qua sử dụng. Thu trong túi quần bên phải của Đ 200.000 đồng; Đ tự nguyện giao nộp 16 gói giấy ô li nhỏ kích thước 2,5x2,5cm bên trong đựng chất bột màu trắng ngà niêm phong ký hiệu M2 để trưng cầu giám định đồng thời tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Thực hiện lệnh khám xét khẩn cấp số 02/CSĐT ngày 23/11/2018 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoằng Hóa không thu giữ gì khác.

Tại Kết luận giám định số 45/MT-PC09 ngày 27 tháng 11 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột màu trắng ngà của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,033g loại heroine. Chất bột màu trắng ngà của phong bì niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,501g loại heroine.

Trong giai đoạn điều tra và truy tố Nguyễn Trọng Đ khai nhận: Đ là người nghiện chất ma túy, để có tiền chi tiêu và sử dụng trái phép chất ma túy vào tối ngày 22/11/2018 Nguyễn Trọng Đ thuê xe taxi đi lên khu vực siêu thị BigC thành phố Thanh Hóa gặp và mua của một người đàn ông không rõ tên tuổi, quê quán mua 02 phân ma túy với giá 800.000 đồng đem về nhà chia nhỏ thành 20 gói (tép), Đức đã sử dụng 02 gói (tép) còn lại 18 gói (tép) cất dấu trong người. Đến khoảng 10h ngày 23/11/2018 Trịnh Xuân H đến hỏi mua 02 tép ma túy giá 200.000 đồng, Đ đồng ý bán, H đưa tiền cho Đ, Đ cầm tiền và đưa cho H 02 gói ma túy thì bị Công an bắt quả tang, sau khi bị bắt Đ tự nguyện giao nộp 16 gói ma túy còn lại Đ đang cất dấu trong người.

Trịnh Xuân H khai nhận: Vào khoảng 9h30’ ngày 23/11/2018 H đến nhà Nguyễn Trọng Đ, H gặp Đ đang đứng ở sân, H hỏi mua 200.000 đồng ma túy để sử dụng, Đ đồng ý bán. Khi H đưa cho Đ 200.000 đồng, Đ cầm tiền và đưa cho H 02 gói ma túy thì bị Công an bắt quả tang cùng vật chứng của vụ án.

Bản cáo trạng số 11/CT-KSHH ngày 21 tháng 01 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa đã truy tố bị cáo Nguyễn Trọng Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Vào ngày 22/11/2018 Nguyễn Trọng Đ đã đi mua ma túy ở khu vực siêu thị BigC thành phố Thanh Hóa mua 800.000 đồng về nhà chia thành 20 gói (tép) nhỏ, Đ đã sử dụng 02 tép, còn lại 18 tép cất dấu trong người để sử dụng và bán. Đến khoảng 10^h ngày 23/11/2018 Trịnh Xuân H đến hỏi mua 02 tép ma túy giá 200.000 đồng, Đ đồng ý bán, H đưa tiền cho Đ, Đ cầm tiền và đưa cho H 02 gói ma túy thì bị Công an bắt quả tang, sau khi bị bắt Đ tự nguyện giao nộp 16 gói ma túy còn lại Đ đang cất dấu trong người.

Do đó giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh nêu trên và sau khi đánh giá tính chất vụ án, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Trọng Đ từ 03 năm tù đến 03 năm 03 tháng tù; Hình phạt bổ sung từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã truy tố, đồng ý với luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoằng Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nguyễn Trọng Đ là người nghiện chất ma túy nên đã đi ra khu vực khu vực siêu thị BigC thành phố Thanh Hóa gặp một người không rõ tên tuổi, địa chỉ mua ma túy về nhà chia thành những gói nhỏ, nhằm mục đích sử dụng và bán cho các đối tượng nghiện ma túy. Đ đã sử dụng 02 gói (tép) còn lại 18 gói (tép) cất dấu trong người. Đến khoảng 10^h ngày 23/11/2018 Trịnh Xuân H đến hỏi mua 02 tép ma túy giá 200.000 đồng, Đ đồng ý bán, H đưa tiền cho Đ, Đ cầm tiền và đưa cho H 02 gói ma túy thì bị Công an bắt quả tang, sau khi bị bắt Đ tự nguyện giao nộp 16 gói ma túy còn lại Đ đang cất dấu trong người. Vật chứng

thu giữ gồm 18 gói ma túy, 01 xi lanh nhựa, 01 ống nước cất chưa qua sử dụng, 200.000 đồng đang quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự Hoằng Hóa.

Tại Kết luận giám định số 45/MT-PC09 ngày 27/11/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột màu trắng ngà của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,033g loại heroine. Chất bột màu trắng ngà của phong bì niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,501g loại heroine.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Trọng Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm của tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất của vụ án thì thấy: Hành vi của bị cáo Nguyễn Trọng Đ đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn xã hội, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, cũng là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội. Do đó cần phải xử lý nghiêm, có hình phạt phù hợp nhằm giáo dục bị cáo, giáo dục chung cho xã hội và cần thiết cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo.

[4] Xét về tình tiết tặng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tự nguyện giao nộp số ma túy bị cáo đang cất dấu trong người cho cơ quan Công an, bố của bị cáo có thành thích trong kháng chiến được tặng Huân chương. Do đó áp dụng các quy định của khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để lượng giảm cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền.

[6] Về vật chứng: Chất ma túy là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy 0,504g số ma túy còn lại sau giám định, 01 xi lanh nhựa, 01 ống nước cất không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Số tiền 200.000 đồng thu giữ là số tiền do phạm tội mà có nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Điểm a, b khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Nguyễn Trọng Đ phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trọng Đ **02** (*Hai*) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 23/11/2018.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 xi lanh nhựa, 01 ống nước cất và 0,504g ma túy còn lại sau giám định (Theo phong bì niêm phong số 45/MT-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa tại biên bản giao nhận vật chứng số 28/BBGN ngày 25/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa).

- Tịch thu số tiền 200.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước (Theo biên lai thu tiền số AA/0000855 ngày 06/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa).

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Trọng Đ chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thi người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7, và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Thắng

Nơi nhận:
- *VKSND tỉnh Thanh Hóa.*
- *VKSND huyện Hoằng Hóa.*
- *Cơ quan điều tra Công an huyện Hoằng Hóa.*
- *Cơ quan THA hình sự huyện Hoằng Hóa.*
- *Chi cục THA dân sự huyện Hoằng Hóa.*
- *Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa.*
- *Bị cáo.*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*